Quyển 48 (Kinh số 1267 - 1293)

Kinh Tạp A-Hàm (HT Thiện Siêu & HT Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

KINH TẠPA-HÀM^ 1043

không dao động thì không thú hướng, không thú hướng thì được dừng nghí, có dừng nghỉ thì không theo các cõi qua lại, không theo các cõi qua lại thì không có sanh tử ở vi lai, không có sanh tử ở vị lai thì không có sanh-già-bệnh-chết- ưu-bi-khổ-não. Như thế thuần đại khổ tụ diet." Tôn giả Xiển-đà thưa: -Thưa Tôn giả Ma-ha Câu-hy-la! Việc cúng dường Thế Tôn nay đã xong, việc cúng dường Thiện Thệ nay đã xong, rất vừa ý chẳng phải không vừa ý, việc đệ tử cần làm nay đã làm xong. Nếu còn đệ tử khác cúng dường Đại sư r _ . 9 : thì cũng nên như thê mà cúng dường Đại sư5 vừa ý? chăng phải không vừa ý. Nhưng bây giờ thân tôi đau đớn kịch liệt, không thể kham chịu nổi, chỉ muốn cầm dao tự sát, không muốn sống lâu. Nói xong, Tôn giả Xiển-đà liền cầm dao tự sát ngay trong rừng Hảo Ý Am- la, thôn Na-la. Tôn giả Xá-lợi-phất cúng dường Xá-lợi của Tôn giả Xiển-đà xong, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ Phật, rồi lui ngồi một bên, bạch Phật: -Bạch Thế Tôn! Tôn giả Xiển-đà ở thôn Na-la trong rừng Hảo Ý Am-la đã cầm dao tự sát. Thế nào, bạch Thế Tôn, Tôn giả Xiển-đà kia sẽ đến cõi nào? r Thọ sanh thê nào? Đời sau ra sao? Phật dạy: Người kia đã chẳng tự nói rằng: "Thua Tôn giả Câu-hy-la! Tôi cúng dường Thế Tôn nay đã xong, tùy thuận Thiện Thệ nay đã xong, vừa ý chẳng phải không vừa ý. Nấu lại có người khác đến cúng dường Đại sư thì cũng nên r 9 như thê mà cúng dường vừa ý, chăng phải không vừa y" ư? Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất lại hỏi: -Bạch Thế Tôn! Tôn giả Xiển-đà kia trước đó ở thôn Bà-la-môn Trấn-trân- ni, có nhà cúng dường, có nhà rất thân hậu, có nhà khéo nói năng. Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất: Như thế, Xá-lợi-phất, thiện nam tử chánh trí, chánh thiện giải thoát, có nhà cúng dường, có nhà rất thân hậu, có nhà khéo nói năng. Này Xá-lợi-phất! Ta không nói người kia có tai họa lớn. Nếu có người bỏ thân này thọ thân khác thì Ta mới nói người kia có tai họa lớn. Nếu có người bỏ thân này rồi không tiếp tục thân khác thì Ta nói người kia không có tai họa lớn. Nhờ không có tai họa lớn nên ở thôn Na-la, trong rừng Hảo Ý Am-la, Xiển-đà đã cầm dao tự sát. Như thế, Thế Tôn vì Tôn giả Xiển-đà nói lời ký thuyết bậc nhất. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1267 Tôi nghe như vầy: Một thòi, Phật trú tại nước Xá-vệ5 rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc.

1044 KINH TẠPA-HÀM

Bấy giờ, có một thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ấy bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Các Tỳ-kheo vượt qua dòng chăng?

-Đúng vậy, thiên tử! Không chỗ phan duyên cũng không chỗ trụ có vượt qua dòng chăng?

-Đúng vậy, thiên tử! Không chỗ phan duyên, cũng không chỗ trụ mà vượt qua dòng, nghĩa này thế nào? Này thiên tử! Ta bảo trì như vây, như vây, thăng tiên như vây,

như vây thì không bị nước cuôn. Không bảo trì như vây, như vây, không thăng tiên như vây, như vầy thì bị nước cuốn. Thiên tử! Như thế gọi là không chỗ phan duyên cũng không chỗ trụ mà vượt qua dòng. Khi ấy thiên tử nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn5 Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1268 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có một thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ấy bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Tỳ-kheo có biết tất cả chúng sanh bị dính mắc, bi tập nhiễm, có quyết đinh giải thoát, quảng giải thoát, cực quảng giải thoát chăng? Phật dạy: -Ta biêt tát cả chúng sanh bị dính măc? bị tập nhiêm, quyêt đinh giải thoát, quảng giải thoát, cực quảng giải thoát. Tỳ-kheo làm sao biết tất cả chúng sanh bị dính mắc, bi tập nhiễm, quyết định giải thoát, quảng giải thoát, cực quảng giải thoát? Ái hỷ diệt tận, tâm Ta giải thoát. Vì tâm đã giải thoát nên biết tất cả chúng sanh bi dính mác, bị tập nhiêm, quyêt định giải thoát, quảng giải thoát, cực quảng giải thoát. Khi ấy thiên tử nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái.

KINH TẠP A HÀM 1045

Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1269 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ9 rưng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, ở chỗ Phật có một thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Khi ấy thiên tử ấy bạch Phật: Ai qua được các dòng, Ngày đêm được tinh tấn, Không duyên cũng không trụ, Không còn nhiễm trước gì. The Ton noi kẹ đáp: Tát cả giới đây đu, Trí tuệ khéo chánh thọ, Trong tư duy nhiếp niệm, Qua nạn, qua các dòng. Đối dục tưởng không thích, Vượt qua sắc trói buộc, Không duyên cũng không trụ, Cũng không còn nhiễm trước. Thiên tử lại làm kệ thưa: Lâu thấy Bà-la-môn Chóng đắc Bát-niết-bàn Mọi sợ hãi đều qua Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói kinh này xong, hoan hỷ? tùy hỷ5 cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1270 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, ở tinh xá Sơn Cốc. Bây giờ, có Câu-ca-ni là thiên nữ có ánh sáng, dung sāc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân e r • r tỏa ánh sáng chiêu kháp Sơn Cóc. Thiên nữ Cau-ca-ni nói kệ: Tâm kia không nghĩ ác, Và thân miệng thế gian, 9 r Năm dục đều hư doi, Chánh trí, chánh nhiêp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Phật bảo thiên nữ: Đúng the! Đúng the!

Tâm kia không nghĩ ác, Và thân miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiếp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa.

1046 KINH TẠP A-HÀM

Thiên nữ Câu-ca-ni nghe Phật nói xong, hoan hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất. Bấy giờ, Thế Tôn qua đêm ấy, vào lúc sáng sớm đến giữa Tăng chúng, trải tọa cụ ngồi trước đại chúng, bảo các Tỳ-kheo: Cuối đêm qua, có thiên nữ Câu-ca-ni, dung sắc tuyệt diệu đến chỗ Ta, cúi đầu lễ chân Ta, rồi lui ngồi một bên, nói kệ: Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng the gian, Năm dục đều hư dối? Chánh trí, chánh nhiếp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Ta trả lời: Đúng vậy, thiên nữ!

Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiếp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Thiên nữ Câu-ca-ni nghe Ta nói lời này xong, hoan hỷ, cúi đầu lễ chân Ta rồi biến mất.

KINH SỐ 1271 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, ở tinh xá Sơn Cốc. Bấy giờ, Tôn giả A-nan bảo các Tỳ-kheo: Nay tôi sẽ nói Kỉnh tứ cú pháp, hãy lang nghe, khéo suy nghĩ, tôi sẽ vì các thầy nói. Thế nào là Kinh tứ cú pháp? Tôn giả A-nan liền nói kệ: Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiếp niệm Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Này các Tỳ-kheo! Đây gọi là Kỉnh tứ cú pháp. Khi ấy, cách Tôn giả A-nan không xa, có một Bà-la-môn vì những Bà-la- môn trẻ tuổi nhận tụng kinh. Bà-la-môn khởi nghĩ: "Nếu kệ của Sa-môn A-nan so với kinh của ta đã nói thì đó là phi nhơn nói.,, Bà-la-môn kia liền đi đến chỗ Phật, sau khi chào đón thăm hỏi Thế Tôn xong, lui ngồi một bên, bạch Phật: Thưa Ngài Cù-đàm! Sa-môn A-nan đã nói kệ rằng:

Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiếp niệm, Không tập cận các khổ Và hòa hợp phi nghĩa. Nếu nói như vậy là phi nhơn nói, chẳng phải người nói.

KINH TẠPA-HÀM 1047

Phật trả lời Bà-la-môn: Đúng vậy! Đúng vậy! Bà-la-môn! Đây là phi nhơn nói chẳng phải người nói. Bấy giờ, thiên nữ Câu-ca-ni đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, nói kệ rằng: Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiếp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Ta liền trả lời: Đúng the! Đúng the! Như lời thiên nữ đã nói: Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đêu hư dôi, Chánh trí, chánh nhiêp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Do đó, này Bà-la-môn, phải biết bài kệ này do phi nhơn nói, chẳng phải người nói. Phật nói kinh này xong, Bà-la-môn nghe lời Phật dạy, hoan hỷ, làm lễ cáo từ.

KINH SỐ 1272 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong tinh xá Sơn Cốc. Bấy giờ, có Câu-ca-na-ta là thiên nữ có ánh sáng, phát ra một luồng ánh sáng mạnh hướng về Phật, cui đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp Sơn Cốc rồi hiện ra trước Phật, nói kệ: Tâm kia không làm ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiếp niệm Không tập cận các kho, Và hòa hợp phi nghĩa. Bay giơ, The Ton bao thiên nư: Đúng vậy! Đúng vậy! Thiên nữ. Như lời người đã nói. Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiếp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi

nghĩa. Thiên nữ Cau-ca-na-ta nghe lời Phật dạy hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất. Bấy giờ qua khỏi đêm, sáng sớm The Tôn vào trong Tăng chúng, trải tọa cụ ngồi trước đại chúng, bảo các Tỳ-kheo: Cuối đêm qua có thiên nữ Câu-ca-na-ta là một thiên nữ có ánh sáng, đi đến chỗ Ta, cúi đầu đảnh lễ Ta, rồi lui ngồi một bên, nói kệ:

1048 KINH TẠPA-HÀM

Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, er
Năm dục đều hư doi, Chánh trí, chánh nhiệp niệm,
Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa.
Ta đáp:
-Đúng vậy, thiên nữ! Đúng vậy, thiên nữ! Như lời người nói.
r
Tâm kia không nghĩ ác? Và thân, miệng thê gian, 9 r Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiệp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Thiên nữ Câu-ca-na? Anh sáng rực chiêu tỏa, Kính lễ Phật, Pháp, Tăng, Nói kệ, nghĩa lợi ích. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1273 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá, trong tinh xá Sơn Cốc. Bấy giờ, có thiên nữ Câu-ca-la-ta là thiên nữ có ánh sáng phát ra một luồng ánh sáng chiếu tỏa, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp Sơn Cốc, liền hiện ra trước Phật, nói kệ: Con có thể giải rộng, Chánh pháp, Luật Như Lai, Nhưng nay chỉ nói lược, Đủ để tỏ lòng con. Tâm ấy không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiệp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Phật bảo các thiên nữ: Đúng vậy, thiên nữ! Đúng vậy, thiên nữ! Đúng như lời người nói. Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư doi, Chánh trí, chánh nhiếp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Thiên nữ Câu-ca-la-ta nghe Phật nói xong, hoan hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất. Bây giờ qua khỏi đêm, sáng sớm Thê Tôn đi vào trong Tăng chúng, trải tọa cụ ngồi trước đại chúng, bảo các Tỳ-kheo: Cuối đêm qua có Câu-ca-la-ta là thiên nữ đi đến chỗ Ta, cung kính làm lễ, rồi lui ngồi một bên, nói kệ rằng: Con có thể giải rộng, Chánh pháp, Luật Như Lai, Nhimg nay chỉ nói lược, Đủ để tỏ lòng con. Tâm ấy không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian,

KINH TẠP A-HÀM 1049

Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiếp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Ta đáp: -Đúng vậy, thiên nữ! Đúng vậy, thiên nữ! Như lời người nói: Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đêu hư dôi, Chánh trí, chánh nhiệp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Thiên nữ kia nghe Ta nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Ta, rồi biến mất. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1274 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại thành Tỳ-xá-ly, trong giảng đường Trùng Các, bên bờ ao Di Hầu. Bấy giờ, có thiên nữ Câu-ca-na-ta, thiên nữ Châu-lô-đà dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên? từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp bờ ao Di Hầu. Bấy giờ, thiên nữ Châu-lô-đà nói kệ bạch Phật: Đại Sư Đẳng Chánh Giác, Trụ nước Tỳ-xá-ly, Cúi đầu cung kính lễ, Con xưa chưa từng nghe, Chánh pháp, Luật Mâuni, Hôm nay thân được gặp, Hiện tiền thuyết Chánh pháp. Nấu đối Pháp, Luật Thánh, Ác tuệ sanh chán ghét, Ắt sẽ rơi đường ác, Mãi mãi thọ các khổ. Nếu đối Pháp, Luật Thánh, Chánh niệm đủ luật nghi, Kia ắt sanh cõi trời, Mãi mãi được an vui. Thiên nữ Câu-ca-na-ta nói kệ: Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiếp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Phật đáp: Đúng vậy! Đúng vậy! Như lời người nói: Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiếp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Các thiên nữ nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, roi biên mát. Qua đêm đó, vào lúc sáng sớm Thế Tôn vào giữa Tăng chúng, trải tọa cụ ngoi giữa đại chúng, bảo các Tỳ-kheo:

Cuối đêm qua, có hai thiên nữ dung sắc tuyệt diệu, đi đến chỗ Ta, lễ bái Ta xong, rồi lui ngồi một bên, thiên nữ Châu-lô-đà nói kệ: Đại Sư Đẳng Chánh Giác, Trụ nước Tỳ-xá-ly, Con Câu-ca-na-ta5 Và cùng Châu-lô-đà, Hai thiên nữ chúng con, Cúi đầu lễ chân Phật, Con xưa chưa từng nghe, Chánh pháp, Luật Mâu-ni, Nay được thấy Chánh giác, Diễn thuyết pháp vi diệu. Nếu đối Chánh pháp, Luật, Ác tuệ sanh chán ghét, Ắt rơi vào đường ác? Mãi mãi thọ khổ lớn Nếu đối Chánh pháp, Luật, Chánh niệm đủ luật nghi, Được sanh lên cõi trời, Mãi mãi được an vui. Thiên nữ Câu-ca-na-ta cũng nói kệ: Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiếp niệm, Không tập cận các khổ? Và hòa hợp phi nghĩa. Ta đáp: Đúng vậy! Như lời người nói:

Tâm kia không nghĩ ác, Và thân, miệng thế gian, Năm dục đều hư dối, Chánh trí, chánh nhiệp niệm, Không tập cận các khổ, Và hòa hợp phi nghĩa. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1275 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà9 trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm? đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ: Không xúc, không đáp xúc, Xúc thời lấy xúc đáp, Do vì xúc đáp xúc, Không sân, không rời sân. The Ton noi kẹ đáp lại: Chớ đừng đối không sân, Mà đem sân gia vào. Bậc Chánh sĩ thanh tịnh, Lìa các phiền não kiết Với họ khởi tâm ác, Tâm ác trở hại mình, Như nghịch gió tung bụi, Bụi bay ngược bám mình. Thiên tử lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái.

Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1276 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm5 đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ: Người ngu si hành động, Không hợp với trí tuệ, Tự làm những hạnh ác, Tự làm ác tri thức, Cuối cùng chịu báo khổ. Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp: Đã tạo nghiệp bất thiện, Cuối cùng chiu các khổ, Khi tạo nghiệp hoan hỷ, Khi chịu báo kêu khóc. Người tạo những nghiệp thiện, Thì không bị nhiệt não, Khi tạo nghiệp hoan hỷ, Khi chiu báo an vui. Khi ấy, thiên tử lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1277 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà5 trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ: Không thê chỉ nói suông, Cũng không chỉ nghe suông, Mà được đến dấu đạo, Kiên cố thẳng vượt qua, Khéo tư duy tịch tịnh, Giải thoát các ma phược. Làm được mới nên nói, Không làm không nên nói, Người không làm mà nói, Người trí biết là quấy, Không làm điều đáng làm, Không làm mà nói làm, Là đông với giặc quây. Bấy giờ, Thế Tôn bảo thiên tử: -Nay ông có điều gì hiềm trách?

1052 KINH TẠPA-HÀM

Thiên tử bạch Phật:
-Bạch Thế Tôn! Con hối lỗi. Bạch Thiện Thệ! Con hối lỗi.
Thế Tôn hoan hỷ mỉm cười, bấy giờ thiên tử kia lại nói kệ:
Nay con xin hôi lôi, Thế Tôn không nạp thọ,
Trong lòng ôm tâm ác, Kết oán mà không bỏ.
The Ton noi kẹ đáp:
Chỉ nói lời hối lỗi, Bên trong không dừng tâm,
Làm sao dứt được oán, Đâu gọi là tu thiện?
Thiên tử kia lại nói kệ:
Ai không có lỗi lầm? Người nào không có tội?
Ai lại không ngu si? Ai thường hay kiên cố?
Thiên tử kia lại nói kệ:
Lâu thấy Bà-la-môn5 Chóng đắc Bát-niết-bàn?
Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái.
Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.
KINH SỐ 1278 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật tru tại thành Vương Xá, trong Vườn Trúc Ca-lan-đà. Bấy giờ, có Tỳ-kheo Cù-ca-lê thuộc nhóm của Đe-bà-đạt-đa, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ Phật, rồi lui ngồi một bên. Bấy giờ, Thế Tôn bảo Cù-ca-lê: Này Cù-ca-lê! Vì sao đối với Xá-lợi-phất và Mục-kiền-liên5 những ngươi Phạm hạnh thanh tịnh, thầy lại khởi tâm không thanh tịnh? Thế thì mãi mãi thầy sẽ bị khổ não, không lợi ích. Tỳ-kheo Cù-ca-lê bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nay con tin những điều Thế Tôn nói là

đúng, nhưng Xá- lợi-phất và Mục-kiền-liên tâm có ác dục. Cù-ca-lê nói lần thứ hai, thứ ba như thế. Tỳ-kheo Cù-ca-lê thuộc nhóm của Đe-bà-đạt-đa ở chỗ Thế Tôn, trong khi nói lần thứ ba, trái ngược không chịu, liền đứng dậy bỏ đi, sau khi bỏ đi, trên thân nổi đầy mụt nhọt giống như trái lật, dần dần to lên như trái đào. Khi ấy, Cù-ca-lê đau đớn thống khổ, miệng rên rỉ: "Nóng quá! Nóng quá!", máu mủ chảy ra, thân hoại mạng chung, rơi xuống địa ngục lớn Bát-đàm-ma. Lúc đó, có ba vị thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, một thiên tử bạch Phật: Tỳ-kheo Cù-ca-lê thuộc nhóm của Đe-bà-đạt-đa nay đã mạng chung.

KINH TẠPA-HÀM^ 1053

Thiên tử thứ hai thưa: Chư Tôn nên biết, Tỳ-kheo Cù-ca-lê mạng chung, rơi vào địa ngục.

Thiên tử thứ ba nói kệ: Người sanh ở thế gian, Búa rìu sanh trong miệng, Trở lại chém thân mình, Đây do lời nói ác. Đáng chê thì lại khen, Đáng khen thì lại chê, Tội ấy sanh trong miệng, Chết rơi vào đường ác, Cờ bạc mất hết của, Thị phi là lỗi lớn, Hủy Phật và Thanh văn, Ấy là tội rất lớn. Ba vị thiên tử kia nói kệ rồi liền biến mất. Bấy giờ qua đêm, sáng sớm Thế Tôn đi vào trong Tăng chúng, trải tòa ngồi trước đại chúng, bảo các Tỳ-kheo: Cuối đêm qua, có ba vị thiên tử đến chỗ Ta, cúi đầu lễ chân Ta, rồi lui ngồi một bên. Một thiên tử nói với Ta rằng: "Bạch Thế Tôn! Tỳ-kheo Cù-ca-lê thuộc nhóm của Đề-bà-đạt-đa nay đã mạng chung.,, Thiên tử thứ hai nói: uTỳ-kheo Cù-ca-lê mạng chung, rơi vào địa ngục.,, Thiên tử thứ ba nói kệ: Người sanh ở the gian, Búa rìu sanh trong miệng, Trở lại chém thân mình, Đây do lời nói ác. Đáng chê thì lại khen, Đáng khen thì lại chê, Tội ấy sanh trong miệng, Chết rơi vào đường ác. Các thiên tử nói xong, liền biến mất. Này các Tỳ-kheo! Các thầy có muốn nghe địa ngục A-phù-đà, kỳ hạn thọ mạng của chúng sanh trong ngục ấy chăng? Các Tỳ-kheo bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nay chính phải thời, cúi xin Thế Tôn vì đại chúng nói về kỳ hạn thọ mạng của chúng sanh trong địa ngục A-phù-đà. Tỳ-kheo chúng con nghe xong sẽ lãnh thọ, vâng làm. Phật bảo: Hãy lắng nghe, khéo suy nghĩ, Ta sẽ vì các thầy giảng nói! Ví như tại nước Câu-tát-la bốn thăng là một a-la, bốn a-la là một độc-lung-na, mười sáu độc- lung-na là một xà-ma-na, mười sáu xà-ma-na là một ma-ni, hai mươi ma-ni là một kiếp-lê? hai mươi kiếf)-lê là một kho đựng đầy hạt cải. Cứ như thế cho đến hết sạch một kho hạt cải đầy ắp kia thì thọ mạng của chúng sanh trong địa ngục A-phù-đà vẫn không dứt. Thọ mạng của chúng sanh trong hai mươi địa ngục A-phù-đà bằng một thọ mạng của chúng sanh trong địa ngục Ni-la-phù-đà. Sự thọ mạng của chúng sanh trong hai mươi ngục Ni-la-phù-đà bằng sự thọ mạng của chúng sanh trong một địa ngục A-tra-tra. Sự thọ mạng của chúng sanh trong hai mươi địa ngục A-Ưa-tra băng sự thọ mạng của chúng sanh trong một địa

1054 KINH TẠP A-HÀM

nẹục A-ba-ba. Sự thọ mạng của chúng sanh trong hai mươi địa ngục A-ba-ba băng sự thọ mạng của chúng sanh trong một địa ngục A-hiru-hưu. Sự thọ mạng của chúng sanh trong hai mươi địa ngục A-hmi-hiru băng sự thọ mạng của chúng sanh trong một địa

ngục Ưu-bát-la. Sự thọ mạng của chúng sanh trong hai mươi địa ngục Ưu-bát-la bằng sự thọ mạng của chúng sanh trong một địa ngục Bát- đàm-ma. Sự thọ mạng của chúng sanh trong hai mươi địa ngục Bát-đàm-ma bằng sự thọ mạng của chúng sanh trong một địa ngục Ma-ha Bát-đàm-ma. Này Tỳ-kheo! Tỳ-kheo Cù-ca-lê mạng chung rơi vào đại ngục Ma-ha Bát-đàm- ma, do Tỳ-kheo ấy đối với Xá-lọd-phất và Mục-kiền-liên sanh ác tâm phỉ báng. Thế nên, này các Tỳ-kheo, nên học như vầy: "Đối với sự thiêu đốt của các địa ngục kia còn không muốn hủy hoại, huống là hủy hoại chúng sanh có tình thức?5 Phật bảo các Tỳ-kheo nên học như thế. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1279 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ? có thiên từ dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật: Thối chuyển đọa phụ xứ, Làm sao mà biết được, Cui xin The Tôn noi, Cửa phụ xứ thế nào? The Ton noi kẹ đáp: Thắng xứ thì dễ biết, Phụ xứ cũng dễ biết, Pháp lạc là thăng xứ, Pháp hủy là phụ xứ. Ưa thích ác tri thức, Không ưa thiện tri thức, Oán kết với bạn lành, Đó đọa cửa phụ xứ. Ưa thích người bất thiện, Đối người thiện lại ghét, Muôn ác, muôn không lành, Đó đọa cửa phụ xứ. Cân đấu lừa dối người, Đó đọa cửa phụ xứ. Đam mê rượu, cờ bạc, Chơi bời đắm nữ sắc, Tiêu pha hết tài vật, Đó đọa cửa phụ xứ. Người nữ không tự giữ, Bỏ chồng theo người khác, Người nam tính phóng đãng, Bỏ vợ đi ngoại tinh, Những gia đình như thế, Đêu rơi vào phụ xứ. Vợ già được chồng trẻ, Tâm thường hay ghen ghét, Lòng ghen, ngủ không yên, Đó đọa cửa phụ xứ. Chồng già được vợ trẻ, Đọa phụ xứ cũng thế. Thường mê đam ngủ nghỉ, Hiểu biết cùng đi chơi, Lười biếng, ưa sân hận, Đêu là đọa phụ xứ.

KINH TẠP A-HÀM 1055

Nhiều của, kết bạn bè5 Ăn uống không tiết độ? Phung phí, tán tài vật, Đó đều đọa phụ xứ. r . M ít của, nhiêu tham dục, Sanh vào nhà Sát-lợi, Thường câu làm vương giả, Đó đọa cửa phụ xứ. Cầu châu ngọc, anh lạc, Giày da, che tán lọng, Keo kiệt tự trang sức, Đó đọa cửa phụ xứ. Nhận thức ăn của người, Keo kiệt tiêp tài sản, Không trả ơn cho người, Đó đọa cửa phụ xứ. Sa-môn? Bà-la-môn, Cúi mời vào nhà mình, Không cúng thí đúng thời, Đó đọa cửa phụ xứ. Sa-môn, Bà-la-môn? Thứ lớp đi khất thực, Trách mắng không muốn thí, Đó đọa cửa phụ xứ. Nếu cha mẹ tuổi già, Không tùy thời phụng dưỡng, Có của mà không thí, Đó đọa cửa phụ xứ. Với cha mẹ, anh em, Đánh đuổi và mạ nhục, Không có lễ tôn ti, Đó đọa cửa phụ xứ. Đối Phật và đệ tử, Tại gia cùng xuất gia, Hủy báng không cung kính, Đó đọa cửa phụ xứ. Thật chẳng phải La-hán, Tự ximg A-la-hán, Đây là giặc thế gian, Đó đọa cửa phụ xứ. r r Đây phụ xứ thê gian, Ta thấy biết nên nói, Giống như đường hiểm sợ, Người trí phải tránh xa. Khi ấy thiên tử lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn? Chóng đắc Bát-niết-bàn Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói kệ xong, hoan hỷ, tùy hỷ, lễ Phật, rồi biến mất,

KINH SỐ 1280 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ9 có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng

Kỳ-đà5 vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ấy lại nói kệ: Gì cúi xuống, xuống theo? Gì cất lên, lên theo? Trẻ em chơi thế nào, Như trẻ ném đất nhau? Bay giơ, The Ton nói kê đáp: Ai xuống thì xuống theo Ai lên thì lên theo Ai đùa cùng kẻ ngu, Như trẻ ném đất nhau. Bấy giờ, thiên tử ấy lại nói kệ:

Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử ấy nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1281 . Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật: Làm sao được tiếng tốt? Làm sao được của nhiêu? Làm sao đức lan rộng? Làm sao được bạn lành? The Ton noi kê đáp lại: Trì giới được tiếng tốt, BỐ thí được của nhiều, Đức chân thật lan rộng, Ân huệ được bạn lành. Thiên tử kia nói kệ đáp: Lâu thấy Bà-la-môn9 Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1282 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Khi ấy thiên tử kia nói kệ: Quyết định ngăn chặn hết, Ý vọng tưởng có đến, Nếu người ngăn tất cả, Không để nó bức bách. The Ton noi kệ đáp: Quyết định ngăn chặn hết, Ý vọng tưởng có đến, Chẳng cần ngăn tất cả, Chỉ ngăn những nghiệp ác, Ngăn những ác kia rồi, Không để nó bức bách. Thiên tử kia nói kệ: Lâu thấy Ba-la-mon, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1283 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia làm kệ hỏi Phật: nn r J__ Ả _ X J y • Người hành động thế nào, Trí tuệ đe câu tai, Nhiếp thọ hết tài sản, Hoặc hơn hoặc thua kém? The Ton noi kê đáp: Mới học nghề nghiệp khéo, Phương tiện gom tài vật, Được tài vật kia rồi, Phải nên chia lam bốn. Một phàn để kinh doanh, Phần còn lại để dành, Nghĩ đến người thiếu thốn. Người kinh doanh sự nghiệp, Làm ruộng, đi buôn bán, Chăn trâu, dê phồn thịnh, Nhà cửa dùng cầu lợi, Tạo phòng ốc giường nằm, Sáu phương cách nuôi sống, Phương tiện tạo mọi thứ, Đe sống đời an ổn. Khéo tu nghiệp như thế, Dùng trí tuệ cầu tài, Của báu theo đó c6, Như các dòng vê biên. Tài sản nhiều như thế, Như ong gom vị ngọt, Ngày đêm của tăng dần, Như kiến dồn đống mồi. Không giao của người già, Không gửi người bên cạnh, Không tin người gian xảo, Và những người keo kiệt. Gần gũi người nên việc, Xa người không nên việc, Người có thể nên việc, Giong như lửa cháy

phừng. Người quý trọng bạn lành, Thân mật thường gần gũi, Quý mến như anh em, Khéo nhiếp thọ lẫn nhau, ở trong vòng quyến thuộc, Đàng hoàng như trâu chúa, Tùy chỗ thích mỗi người, Chia của cho ăn uống, Khi thân hoại mạng chung, Sanh lên trời hưởng lạc. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói kệ xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1284 Tôi nghe như vây: Một thòi, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc.

'pv Á • y rp-l Á rpi/\ 17 L F-p \ l 1 Bây giơ, Thê Tôn bao các Ty-kheo: Thời quá khứ ở Câu-tát-la có một người chơi đàn cầm tên là Thô Ngưu, du hành trong dân gian, dừng nghỉ chỗ hoang vắng. Bấy giờ có sáu thiên nữ trên cung trời rộng lớn, đến chỗ Thô Ngưu chơi đàn cầm, nói với Thô Ngiru: “Ny cậu! Hãy vì chúng tôi đánh đàn lên và chúng tôi sẽ múa theo.” Thô Ngưu đáp: "Được. Này các chị! Tôi sẽ khảy đàn cho các chị nghe, nhimg các chị hãy cho tôi biết các chi là ai, từ đâu đến dây?" Thiên nữ đáp: "Cậu cứ đàn lên đi, chúng tôi sẽ múa hát, trong những lời ca ấy sẽ nói lên nhân duyên đến dây." Thô Ngưu liền khảy đàn, sáu thiên nữ múa theo. Thiên nữ thứ nhất cất tiếng hát: Nếu người nam, người nữ, Bố thí y thắng diệu, Do nhân duyên thí y, Chỗ sanh được thù thắng. Vật yêu thích đem thí, Theo ý muôn sanh thiên, Thấy tôi ở cung điện, Nương hư không dạo chơi. Thân trời như khối vàng, Hơn trong trăm thiên nữ, Quán sát phước đức này, Bậc nhất trong hồi hướng. Thiên nữ thứ hai nói kệ: Nêu người nam, người nữ, Bố thí hương thắng diệu, Đem thí vật yêu thích, Sanh thiên theo ý muốn. Thấy tôi ở cung điện, Nương hư không dạo chơi, Thân trời như khối vàng, Hơn trong trăm thiên nữ, Quán sát phước đức này, Bậc nhất trong hồi hướng. Thiên nữ thứ ba nói kệ: Nêu người nam, người nữ, Đem thức ăn bố thí, Đem thí vật yêu thích, Sanh thiên theo ý muốn. Thấy ta ở cung điện, Nương hư không dạo chơi, Thân trời như khối vàng, Hơn trong trăm thiên nữ, Quán sát phước đức này, Bậc nhất trong hồi hướng. Thiên nữ thứ tư nói kệ: Nhớ lại các đời trước, Từng làm tôi tớ người, Không trộm, không tham ăn, Siêng năng, không giải đãi, Vừa bụng tự nuôi thân, Phần dư giúp người nghèo. Thấy tôi ở cung điện, Nương hư không dạo choi, Thân trời như khối vàng, Hơn trong trăm thiên nữ, Quán sát phước đức này, Bậc nhất trong cúng dường.

Thiên nữ thứ năm nói kệ: Nhớ lại những đời trước, Từng làm vợ con người, Mẹ chồng tánh hung bạo, Thường nói thêm lời thô, vẫn giữ lễ dâu con, Khiêm tốn và vâng thuận. Nay thây ở cung điện, Nương hư không dạo chơi, Thân trời như khối vàng, Hơn trong trăm thiên nữ, Quán sát phước đức này, Bậc nhát trong cúng dường. Thiên nữ thứ sáu nói kệ: Xưa từng thây đường đi, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni5 Đi theo nghe Chánh pháp, Một đêm thọ trai giới. Nay thay ở thiên cung, Nương hư không dạo chơi, Thân trời như khối vàng, Hơn trong trăm thiên nữ, Quán sát phước đức này, Bậc nhất trong hồi hướng. Bấy giờ, Thô Ngưu nói kệ: r r Tôi may măn đên đây, Trong rừng Câu-tát-la5 Được thấy

các thiên nữ, Thân trời thật tuyệt diệu! Đã thay, lại được nghe, Phải tu thêm thiện nghiệp, Do nay tu công dức, Cũng sẽ sanh cõi trời. Nghe những lời này xong, các thiên nữ liền biến mất. Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 1285 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật: Pháp gì khởi nên diệt? Sanh gì phải phòng hộ? Pháp gì phải nên lìa? Quán những gì được vui? Thê Ton nói kệ đáp: Sân nhuế khởi nên diệt, Tham sống phải phòng hộ, Vô minh nên xa lìa, Quán chân đế được vui. Dục sanh các phiền não, Dục là góc sanh khô, Người điều phục phiền não, Các khổ ác điều phục, Người điều phục các khổ, Phiên não cũng điêu phục. Thiên tử lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn Chóng đắc Bát-niết-bàn Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái.

1060 KINH TẠPA-HÀM

Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ? cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SÒ 1286
Tôi nghe như vầy:
Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc.
Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng
Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật:
Nếu người hành phóng dật, Ngu si lìa ác tuệ,
Nêu siêng năng thiên tư, Mau sạch các lậu chăng?

_
À rin

__ / •
ji. ỉ
Thê Tôn noi kệ đáp:
Mọi việc ở thế gian, Chẳng phải đều là dục,
Tâm chạy theo giác tưởng, Ẩy gọi người tham dục.
Thế gian bao nhiêu việc, Thường ở tại thế gian,
Trí tuệ tu thiền định, Ái dục điều phục hẳn.
Tin là bạn của người, Không tin thời không độ,
Tin tăng trưởng danh xưng, Mạng chung được sanh thiên.
Đối thân tưởng hư không, Danh sắc không bền chắc,
Người không đắm danh sắc, Xa lìa những chứa nhóm.
Quán nghĩa chân thật này, Như giải thoát ai mẫn,
Vì do trí tuệ này, Đời khen ngợi cũng dường.

Hay đoạn các tạp tưởng, Vượt khỏi dòng sanh tử,
Qua khỏi các dòng rồi, Ấy gọi là Tỳ-kheo.
Thiên tử kia lại nói kệ:
Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn,
Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái.
Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.
KINH SỐ 1287 Tôi nghe như vay: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ5 rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật: ở chung với người nào, Lại cùng ai cộng sự, Biết pháp của người nào, Gọi thù thắng không ác?

KINH TẠP A-HÀM 1061

F-pl Á qp /X r • 1 /\
The Ton noi kẹ đáp:
Cùng chung bậc Chánh sĩ, Cùng Chánh sĩ cộng sự,
Hiểu biết pháp Chánh si, Là thù thắng không ác.
Thiên tử kia lại nói kệ:
Lâu thấy Ba-la-mon, Chóng đắc Bát-niết-bàn?
Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái.
Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.
KINH SỐ 1288 y Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật: Nơi tâm sanh keo kiệt, Không thể hành bố thí, Người minh trí câu phước, Mới hay hành bố thí? Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp: Sợ hãi không bố thí, Thường sợ không được thí, Sợ hãi về đói khát, Keo kiệt từ sợ sanh. Đời này và đời khác, Thường si, sợ đói thiếu, Chết không ai chết theo, Một mình không tư lương. Người ít của hay thí, Người nhiều của khó xả, Khó xả mà hay xả, Đó gọi là nan thí. Người vô tri không biết, Người tuệ biết khó biết, Đúng pháp nuôi vợ con, Của ít tịnh tâm thí. Đại hội Bách thiên da, Đạt được phước lợi này, So với pháp thí trước, Không băng phân mười sáu. Đánh, trói, não, chúng sanh, Đã được các tài vật, Bố thí an quốc độ, Thí gọi có tội thí, So với bình đẳng thí, Cân lường không sánh kịp. Đúng pháp không làm trái, Thí tài vật có được, Khó thí mà bố thí, Thật là Hiền thánh trí, Chỗ trụ thường được phước, Mạng chung sanh cõi trời. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn? Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ? cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

1062 KINH TẠPA-HÀM

KINH SỐ 1289 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật trú tại thành Vương Xá? trong thất dá, chỗ của quỷ thần Kimba-la, tại núi Kim-ba-la. Bấy giờ, Thế Tôn bị cây thương vàng đâm chân, trải qua thời gian chưa bao lâu nên Ngài cử động thân thể còn cảm thấy đau đớn.

Do đó, Ngài xả tâm, chánh niệm, chánh trí, tự an nhẫn, không có tưởng thối giảm. Khi ấy có tám vị thiên tử sơn thần khởi nghĩ: "Hiện nay Thế Tôn đang ở trong thành Vương Xá5 nơi thất đá, chỗ của quỷ thần núi Kim-ba-la. Chân Ngài bị cây thương vàng dâm, cử động thấy dàu, nhưng Ngài có thể xả tâm, chánh niệm, chánh trí, tự an nhẫn, không có tưởng thối giảm. Chung ta hãy đến thăm Ngài ya tán thán/9 Rồi họ cùng nhau đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên. Vị thiên thần thứ nhất nói kệ: Sa-môn Cù-đàm? Sư Tử giữa người, Thân gặp đau đớn, Kham nhẫn tự an, Chánh trí, chánh niệm, Không hề thối giảm. Thiên tử thứ hai nói kệ tán thán: Bậc Đại Si, Đại Long, Bậc Đại Sĩ, Ngưu Vương, Bậc Đại Sĩ dũng lực, Bậc Đại Sĩ ngựa hay, Bậc Đại Sĩ thượng thủ, Bậc Đại Sĩ thù thắng. Thiên tử thứ ba nói kệ ca ngợi: Sa-môn Cù-đàm này5 Sĩ phu Phân-đà-lợi, Thân bị những đau đớn, Mà vẫn hành tâm xả, Trụ chánh trí, chánh niệm, Kham nhẫn để tự an, Mà không hề thối giảm. Thiên tử thứ tư nói kệ tán thán: Nêu có người nghe nói, Lời r Sa-môn Cù-đàm? e 5

Sĩ phu Đà-lợi noi, Nêu nghe mà hiêm, trái,
Nên biết người ấy mãi Bị khổ không lợi ích,
Chỉ trừ người chân thật.
Thiên tử thứ năm nói kệ:
Quán định tam-muội kia, Khéo trụ ở chánh thọ,
Giải thoát lìa các tran, Không hiện cũng không ẩn,
Tâm kia trụ an ổn, Và được tâm giải thoát.
Thiên tử thứ sáu nói kệ:
Trải qua năm trăm năm, Tụng kinh Bà-la-môn,
Tinh cần tu khổ hạnh, Không giải thoát lìa cấu,
Đây là hạnh thấp kém, Không được qua bờ kia.
KINH TẠPA-HÀM 1063

Thiên tử thứ bảy nói kệ: Vì dục bị bức bách, Trì giới la troi buộc, Dũng mãnh hành kho hạnh, Trải qua một trăm năm, Tâm kia không giải thoát, Không lìa các trần cấu, Ấy là loại thấp kém, Không qua đến bờ kia. Thiên tử thứ tám nói kệ: Tâm ở dục kiêu mạn, Không thể tự điều phục, Không được định tam-muội, Chánh thọ của Mâu-ni. Một mình ở rừng núi, Tâm kia thường buông lung, Với quân ma chết kia, Không được qua bờ kia. Sau khi tám thiên tử sơn thần nói kệ tán thán xong, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1290 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà9 vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia nói kệ: Rộng không gì qua đất, Sâu không gì thấu biển, Cao không bằng Tu-di, Đại sĩ không Tỳ-nữu. The Ton noi kê đáp: Rộng không gì hơn ái? Sâu không gì thấu bụng, Cao không gì băng kiêu, Đại sĩ không hơn Phật. Thiên tử lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn? Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1291 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà9 trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiêu khắp rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật:

1064 KINH TẠPA-HÀM

Vật gì lửa không đốt? Gió gì không thể thổi? Nạn lửa đốt đại địa, Vật gì không chảy tan? Vua ác và giặc cướp, Cưỡng đoạt tài vật người, Người nam, người nữ nào, Không bị họ cướp đoạt? Làm sao chứa trân bảo, Cuối cùng không mất mát? The Ton noi kê đáp: Phước, lửa không thể đốt, Phước, gió không thể thổi, Thủy tai hại trời đất, Phước, nước không chảy tan, Vua ác và giặc cướp, Cưỡng đoạt tài sản người, Nêu người nam, người nữ, Có phước không bị cướp, Kho tàng báu phước lạc, Cuối cùng không bị mát. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn9 Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ9 cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1292 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà5 trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà, vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật: Ai nên giữ tư lương? Vật gì giặc không cướp? Kẻ nào cướp thì ngăn? Người nào cướp không ngăn? Người nào thường đi đến, Người trí tuệ hỷ lạc? The Ton noi kê đáp: Người tín giữ tư lương, Phước đức giặc không cướp, Giặc cướp đoạt thì ngăn, Sa-môn đoạt vui vẻ, Sa-môn thường đi đen, Người trí tuệ vui mừng. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn, Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1293 Tôi nghe như vầy:

KINH TẠP A-HÀM 1065

Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ9 rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật rồi lui ngồi một bên, từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật: Tất cả tướng ngăn che, Biết tất cả thế gian, An ổn vui tất cả, Cui xin The Ton noi, Thế nào, trong thế gian, Là những điều khó được? The Ton noi kẹ đáp: Làm chủ mà nhẫn nhục, Không của mà bố thí, Gặp khó mà hành pháp, Phú quý tu viễn ly, Bốn pháp ấy như thế, Đó là việc rất khó. Thiên tử kia lại nói kệ: Lâu thấy Bà-la-môn? Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử kia nghe Phật nói xong, hoan hỷ, tùy hỷ, cúi đầu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1294 Tôi nghe như vầy: Một thời, Phật trú tại nước Xá-vệ5 rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc. Bấy giờ, có thiên tử dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm? đi đến chỗ Phật, cúi đầu lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên? từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc. Thiên tử ấy nói kệ hỏi Phật: Đại lực tự tại vui, Muốn gì cũng đều được, Ai là người hơn Ngài, Muốn gì đủ tất cả? The Ton noi kê đáp: Đại lực tự tại

vui, Ngài không còn cầu gì, Nếu người có mong cầu, Thì khổ chẳng phải vui, Mong câu đã qua roi, Là vui đối với Ngài. Thiên tử ây lại noi kẹ: Lâu thấy Bà-la-môn? Chóng đắc Bát-niết-bàn, Mọi sợ hãi đều qua, Trọn vượt thoát ân ái. Thiên tử ấy nghe Phật dạy xong, hoan hỷ5 tùy hy, cúi đàu lễ chân Phật, rồi biến mất.

KINH SỐ 1295 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.